

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110

Mã sản phẩm **90105KGH900** · Thương hiệu HONDA · Dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, BLADE 110, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CLICK 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, ICON E, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã **90105KGH900** — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, BLADE 110, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CLICK 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, ICON E, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110



SKU	90105KGH900
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	ADV350, AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, BLADE 110, CB150R, CB300R, CB500F, CB500X, CLICK 110, FUTURE 125, FUTURE NEO, ICON E, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, NX500, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 300, REBEL 500, SH 125/150, SH 350, SH MODE, VISION 110, WAVE ALPHA, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER X
Năm	ADV350: 2025 AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500F: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB500X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 FUTURE NEO: 2005,2006 ICON E: 2025 LEAD 110: 2009,2010,2011,2012,2013 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 MSX 125 NX500: 2025 PCX: 2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 300 REBEL 500: 2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 350: 2021,2023 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	Cái
Giá lẻ	25.326đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-bat-dia-phanh-8x24-90105-kgh-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-click-110-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--90105KGH900> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	8,442đ	-66.7%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	8,902đ	-64.9%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	9,363đ	-63%

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	9,977đ	-60.6%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	25,326đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90105KGH900 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 1 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-1-catalogue-banh-xe-truoc-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004666>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 2 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC (ANF110MCV / AFX - AFS110MCS) HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-2-catalogue-banh-xe-truoc-anf110mcv-afx-afs110mcs-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003984>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 - 2 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-2-catalogue-banh-xe-truoc-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004667>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-truoc-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003983>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE BÁNH XE TRƯỚC HONDA FUTURE NEO KTMJ** — HONDA · FUTURE · 2005,2006 · CATALOGUE FUTURE NEO KTMJ · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-banh-xe-truoc-honda-future-neo-ktmj--EPCDOV0002663>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CỤM THẮNG SAU (PHANH ĐÙM) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-cum-thang-sau-phanh-dum-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005135>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 13 - 1 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC (VÀNH NAN HOA) (ANC1107) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-1-catalogue-banh-truoc-vanh-nan-hoa-anc1107-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004069>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 13 - 2 CATALOGUE BÁNH SAU (VÀNH ĐÚC) (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-2-catalogue-banh-sau-vanh-duc-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004070>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC (VÀNH ĐÚC) (ANC1107 / 8 / A,ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-vanh-duc-anc1107-8-aaca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004068>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE BÁNH TRƯỚC HONDA LEAD 110 (01 / 2009 - 03 / 2013)** — HONDA · LEAD · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE LEAD 110 (01/2009-03/2013) · chi tiết số 12

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-banh-truoc-honda-lead-110-01-2009-03-2013--EPCDOV0005351>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Bài viết kiến thức liên quan

Phụ tùng 90105KKGH900 được đề cập trong 3 bài viết kiến thức:

- **Hệ thống phanh Honda Click 110 — CBS, đĩa trước, tang trống sau và mã phụ tùng** — 05/06/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/he-thong-phanh-honda-click-110-cbs-dia-truoc-tang-trong-sau-va-ma-phu-tung>
- **Ngàm Phanh Trước Nissin Honda Winner X - Phân Tích Caliper, Má Phanh, Đĩa Phanh FS150F FS150FA** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/ngam-phanh-truoc-nissin-honda-winner-x-phan-tich-caliper-ma-phanh-dia-phanh-fs150f>
- **Hệ Thống Phanh Sau Nissin Honda Winner X - Xy Lanh Chính, Ống Dầu, Caliper và Má Phanh Sau** — 16/05/2026
<https://wiki.dov.vn/kien-thuc/he-thong-phanh-sau-nissin-honda-winner-x-xy-lanh-chinh-ong-dau-caliper-va-ma-pha>

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 90105KKGH900. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90105KKGH900*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bu lông bịt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (90105KKGH900) – Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-bat-dia-phanh-8x24-90105-kgh-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-click-110-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--90105KGH900>

MLA (9th ed.):

"Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (90105KGH900) – Thông số kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-bat-dia-phanh-8x24-90105-kgh-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-click-110-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--90105KGH900>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110 (90105KGH900) – Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bu-long-bat-dia-phanh-8x24-90105-kgh-900-honda-air-blade-110-air-blade-125-cb-500-click-110-future-125-lead-110-lead-125-msx-125-rebel-300-rebel-500-sh-125-sh-150-sh-mode-vision-110-wave-110--90105KGH900>.

Tài liệu này

Bu lông bắt đĩa phanh 8x24 90105-KGH-900
HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500,
CLICK 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125,
MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH
150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110
(90105KGH900) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.